

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 93/2002/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2002*

**NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 196/CP  
ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết  
và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động  
về thỏa ước lao động tập thể**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 02 tháng 4 năm 2002;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

**NGHỊ ĐỊNH**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 196/CP ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về thỏa ước lao động tập thể căn cứ theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Lao động (sau đây gọi chung là Bộ luật lao động đã sửa đổi, bổ sung) như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:**

**"Điều 1.**

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng thỏa ước lao động tập thể là các doanh nghiệp, tổ chức có tổ chức công đoàn cơ sở hoặc Ban Chấp hành Công đoàn lâm thời, bao gồm:

a) Doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

b) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội;

c) Hợp tác xã thành lập theo Luật Hợp tác xã có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động;

d) Các cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao người công lập thành lập theo Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa;

đ) Các cơ quan, tổ chức quốc tế hoặc người nước ngoài đóng trên lãnh thổ Việt Nam có sử dụng lao động hợp đồng là người Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác."

## **2. Sửa đổi Điều 3 như sau:**

Thay cụm từ "tổ chức công đoàn lâm thời" bằng cụm từ "Ban chấp hành Công đoàn lâm thời".

## **3. Sửa đổi bổ sung Điều 5 như sau:**

"Điều 5. Việc đăng ký thỏa ước lao động tập thể theo Điều 47 của Bộ luật Lao động đã sửa đổi, bổ sung được quy định như sau:

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết thỏa ước lao động tập thể, người sử dụng lao động phải gửi bản thỏa ước lao động tập thể đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi có trụ sở chính của doanh nghiệp hoặc tổ chức để đăng ký. Doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao (gọi chung là khu công nghiệp) đăng ký tại Ban Quản lý khu công nghiệp theo uỷ quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, nơi có trụ sở chính của Ban Quản lý đó".

## **4. Bổ sung Điều 5a như sau:**

"Điều 5a. Quyền, nghĩa vụ và lợi ích của các bên ghi trong thỏa ước lao động tập thể bị tuyên bố vô hiệu quy định tại khoản 3 Điều 48 của Bộ luật Lao động đã sửa đổi, bổ sung được giải quyết như sau: những nội dung nào bị tuyên bố vô hiệu thì quyền, nghĩa vụ và lợi ích của các bên được giải quyết theo các nội dung tương ứng quy định trong pháp luật hiện hành và theo các thỏa thuận hợp pháp trong các hải quan cá nhân (nếu có)."

## **5. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:**

"Điều 6, Khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật lao động đã sửa đổi, bổ sung được quy định như sau:

1. Thỏa ước lao động tập thể tiếp tục có hiệu lực đối với trường hợp sáp nhập doanh nghiệp, mà doanh nghiệp nhận sáp nhập có số lao động được tiếp tục sử dụng chiếm trên 50% tổng số lao động sau khi sáp nhập.

2. Các trường hợp hợp nhất, tách doanh nghiệp, chuyển quyền sở hữu, quyền quản lý, quyền sử dụng tài sản của doanh nghiệp và sáp nhập doanh nghiệp không theo quy định tại khoản 1 Điều này thì hai bên phải tiến hành thương lượng để ký kết thỏa ước lao động tập thể mới trong thời hạn 6 tháng."

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2003.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương, Giám đốc các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**